

BAN SAO

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN



GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

Số: 79/2014/DNSX-VLXD

(theo Quyết định số 537/QĐCN-VLXD ngày 01 tháng 11 năm 2014)

Chứng nhận sản phẩm

SƠN ALKYD

Nhãn hiệu hàng hoá: **NISHU**

(Danh sách nhãn hiệu sản phẩm kèm theo)

Được sản xuất bởi

CÔNG TY CỔ PHẦN NISHU NAM HÀ

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Đồng Văn, Thị trấn Đồng Văn,
Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

Phù hợp với Quy chuẩn QCVN 16:2014/BXD

Nhóm sản phẩm sơn, vật liệu chống thấm, vật liệu xảm khe

Công ty được phép sử dụng dấu hợp quy



Phương thức đánh giá

Phương thức 5 theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012

Giấy Chứng nhận và dấu hợp quy có giá trị sử dụng từ ngày:

01/11/2014 đến 31/10/2017

GIÁM ĐỐC VP

Trần Thị Thu Hà

VIỆN TRƯỞNG

Lương Đức Long

VLXD

**BỘ XÂY DỰNG
VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

Số: 537/QĐCN-VLXD

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Chứng nhận chất lượng sản phẩm

VIỆN TRƯỞNG VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Căn cứ Điều 52 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ban hành ngày 30/6/2006;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Vật liệu xây dựng;

Căn cứ yêu cầu của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm hàng hoá VLXD;

Căn cứ Kết quả thẩm tra hồ sơ đánh giá;

Xét đề nghị của Giám đốc Văn phòng chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Cấp Giấy Chứng nhận hợp quy số 79/2014/DNSX-VLXD ngày 01/11/2014 cho sản phẩm: **SƠN ALKYD**

Nhãn hiệu hàng hoá: **NISHU** (Danh sách kèm theo)

Được sản xuất bởi: **CÔNG TY CỔ PHẦN NISHU NAM HÀ**

Địa chỉ: Khu CN Đồng Văn, Thị trấn Đồng Văn, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam

Phù hợp với Quy chuẩn QCVN 16 : 2014/BXD

Nhóm sản phẩm sơn, vật liệu chống thấm, vật liệu xảm khe

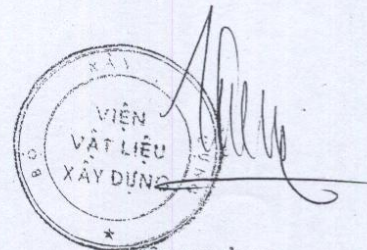
Điều 2. Công ty Cổ phần Nishu Nam Hà phải đảm bảo duy trì và cải tiến chất lượng của sản phẩm trong quá trình sản xuất đáp ứng với các yêu cầu của Quy chuẩn Quốc gia QCVN 16:2014/BXD.

Điều 3. Giấy Chứng nhận hợp quy và dấu hợp quy có giá trị sử dụng từ ngày **01/11/2014** đến **31/10/2017**. Trong thời gian hiệu lực của Giấy Chứng nhận, Công ty chịu sự đánh giá giám sát của Viện Vật liệu xây dựng định kỳ 12 tháng/lần.

VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG

Nơi nhận: 

- Công ty CP Nishu Nam Hà;
- Lưu VPCN; Hồ sơ đánh giá.



VIỆN TRƯỞNG
Lương Đức Long

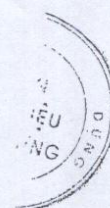
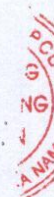
DANH SÁCH TÊN VÀ NHÃN HIỆU SẢN PHẨM SƠN ALKYD

Được sản xuất bởi Công ty Cổ phần Nishu Nam Hà

(Kèm theo Quyết định số 537/QĐCN-VLXD ngày 01/11/2014 của

Viện Vật liệu xây dựng về việc chứng nhận chất lượng sản phẩm)

STT	Tên sản phẩm	Nhãn hiệu hàng hoá
1	Sơn chống gỉ NISHUDELUXE	
2	Sơn dầu cao cấp NISHUDELUXE	





**BỘ XÂY DỰNG
VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG**

VILAS 003 - ISO/IEC 17025:2005 - TRUNG TÂM VẬT LIỆU HỮU CƠ VÀ HOÁ PHẨM XÂY DỰNG

VIETNAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM)

VILAS 003 - ISO/IEC 17025:2005 - *Centre For Organic Materials & Construction Chemicals*

Địa chỉ (Address): 235 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại(Tel): 04.38582912; Fax: 04.38581112; E-mail: ttvlhc@vibm.vn; Website: www.vibm.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

Số (No): 772 /VLXD- VLHC

1. Cơ quan gửi mẫu/Client: VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN - VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG
2. Loại mẫu/Kind of sample: SƠN CHỐNG RỈ NISHU DELUXE
3. Đơn vị sản xuất/Production factory: Công ty cổ phần Nishu Hà Nam
4. Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu
5. Số phiếu Trung tâm/Cen.No: 27 /Vilas HC
6. Ngày nhận mẫu/Date of received sample: 24 /9 /2014.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

STT (N ^o)	Tên chỉ tiêu (Items)	Đơn vị (Unit)	Kết quả (Results)	Mức yêu cầu của QCVN 16-5:2011/BXD	Phương pháp thử (Test methods)	Đánh giá (Evaluation)
1	Độ bám dính (Adhesive)	điểm	1	≤ 2	TCVN 2097:1993	Đạt tiêu chuẩn (Passed)
2	Độ bền uốn (Bending strength)	mm	2	≤ 1	TCVN 2099:2007	Không đạt tiêu chuẩn (Failed)
3	Độ bền va đập (Impact strength)	kG.cm	45	≥ 45	TCVN 2100-2:2007	Đạt tiêu chuẩn (Passed)

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2014

Cán bộ phân tích (Test By): Hàng, Hà, Phương

Viện Vật liệu xây dựng

PTN VILAS 003 - TT.VLHC & HPXD



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Huỳnh



VILAS 003

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 188 Quyển số 01 SCT/BS
Ngày 8 tháng 9 năm 20 15
SỞ CÔNG CHỨNG VIÊN



TRƯỞNG VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Tâm

Ghi chú (Note):

- Mẫu do khách hàng mang đến Viện Vật liệu xây dựng. Tên mẫu và tên cơ quan gửi mẫu được báo cáo theo yêu cầu của khách hàng.
(Samples were sent to VIBM. Name of sample and client are reported as client's request).

Không được sao chép hoặc tái bản. Mọi vi phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật.